

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Tên học phần: **Kinh tế quốc tế**

Mã học phần: 000647

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 3 Tổng số tiết quy chuẩn: 45

Phân bổ thời gian:

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	
	30	15	0	0	45 + 90 = 135

Loại học phần: **Bắt buộc**

Học phần tiên quyết: **toán cao cấp**

Học phần học trước: **Không**

Học phần học song hành: **Không**

Ngôn ngữ giảng dạy: **Tiếng Việt** **Tiếng Anh:**

Đơn vị phụ trách: **Kinh tế tổng hợp**

2. Thông tin về các giảng viên

Giảng viên Bộ môn Kinh tế tổng hợp

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT):

*** Về kiến thức**

MT1: Hiểu được các lý thuyết về mậu dịch quốc tế

MT2: Hiểu được các chính sách mậu dịch quốc tế;

MT3: Hiểu được nội dung và mục đích của liên kết kinh tế quốc tế

MT4: Biết được sự tương quan giữa liên kết kinh tế và phát triển kinh tế

MT5: Hiểu được sự di chuyển các nguồn lực vốn và lao động quốc tế

MT6: Hiểu được sự vận hành của thị trường ngoại hối và tỉ giá hối đoái

MT7: Hiểu được cán cân thanh toán quốc tế

MT8: Hiểu được hệ thống tài chính và tiền tệ thế giới;

• Về kỹ năng

MT9: Phân tích được tác động của thương mại quốc tế với phát triển kinh tế.

MT10: Phân tích được phản ứng của doanh nghiệp trước sự thay đổi tỷ giá hối đoái

• Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT11: Có đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, ý thức tổ chức, kỷ luật và tác phong tốt

MT12: Có khả năng tự rèn luyện về chuyên môn và phát huy tinh thần tập thể để ứng phó các vấn đề phát sinh.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT							
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8
000647	Kinh tế quốc tế	0	2	2	3	3	2	3	3
		PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16
		3	3	3	2	2	1	2	2

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CĐR của HP	Nội dung CĐR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CĐR của CTĐT
Kiến thức			
MT1 MT2	CO1	Hiểu được nội dung lý thuyết về mậu dịch quốc tế và chính sách mậu dịch	PO2, PO4, PO5
MT3 MT4	CO2	Hiểu được sự tương quan giữa mậu dịch quốc tế và phát triển kinh tế	PO2, PO4, PO5, PO7
MT5	CO3	Hiểu được sự di chuyển nguồn lực sản xuất quốc tế	PO2, PO4, PO5, PO7, PO10, PO12, PO16
MT5 MT6	CO4	Hiểu được sự vận hành của thị trường ngoại hối và tỉ giá ngoại hối	PO2, PO4, PO5, PO7
MT7 MT8	CO5	Hiểu được sự vận hành của hệ thống tài chính quốc tế và cán cân thanh toán	PO2, PO3, PO6, PO7, PO8, PO9, PO11, PO16
Kỹ năng			
MT9 MT10	CO6	Vận dụng được kiến thức về kinh tế quốc tế và mậu dịch quốc tế trong tính toán tỉ lệ hối đoái	PO7, PO8, PO9, PO10, PO11, PO12
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT11 MT12	CO7	Nhận thức tầm quan trọng của kinh tế quốc tế và mậu dịch quốc tế để hiểu được phản ứng của doanh nghiệp và ý nghĩa đối với phát triển kinh tế	PO15, PO16

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Cung cấp những kiến thức về các lý thuyết thương mại quốc tế, vận dụng những kiến thức đó phân tích bản chất các vấn đề về buôn bán thương mại quốc tế. Phân tích các chính sách thương mại và khả năng vận dụng vào trong nghiên cứu chính sách, phúc lợi xã hội,...

Môn học này sẽ trình bày các lý thuyết về thương mại và những mô hình kinh tế, nghiên cứu mối quan hệ kinh tế giữa các nước, các nền kinh tế và các khu vực kinh tế trên thế giới. Những vấn đề về phân phối và sử dụng tài nguyên giữa các nền kinh tế thông qua con đường trao đổi hàng hóa, dịch vụ, các yếu tố sản xuất, chuyển đổi tiền tệ và thanh toán giữa các quốc gia.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CDR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7,
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Bài tập	Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO2, CO5, CO6, CO7

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Bài tập: chuẩn bị bài tập, phát hiện vấn đề, tham gia giải và sửa bài tập trên lớp.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm bài tập ứng dụng hoặc bài tập tình huống để củng cố kiến thức (lý thuyết) đã được học.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn. Tự học, tự nghiên cứu ở nhà.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Điểm tối đa
1	Chuyên cần	20	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7	10
2	Bài kiểm tra định kỳ	30	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4	10
3	Thi kết thúc HP. Tự luận	50	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7	10

10. Học liệu

10.1. Tài liệu học tập

[1] Đỗ Đức Bình, Nguyễn Thị Thúy Hồng. 2010. Giáo trình kinh tế quốc tế. NXB Giáo dục. [337.1 B312]

10.2. Tài liệu tham khảo

[2] Võ Thanh Thu. 2010. Quan hệ kinh tế quốc tế - Cơ sở khoa học của nghiên cứu QHKTQT và tổng quan nền kinh tế thế giới. NXB Lao động xã hội. [337.1 Th500]

11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	1. Những vấn đề chung về kinh tế quốc tế		
1	Khái quát về kinh tế quốc tế Đặc điểm của mậu dịch quốc tế Những thay đổi trong nền kinh tế hiện đại	[1] Chương 1. Trang 2-35.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
	2. Lý thuyết cổ điển về mậu dịch quốc tế		
2-3	Quan điểm của phái trọng thương Adam Smith về lợi thế tuyệt đối David Ricardo về lý thuyết lợi thế so sánh Haberler với lý thuyết chi phí cơ hội	[1] Ch 2. Trang 40-65.	CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
	Bài đọc. Quy luật lợi thế so sánh thể hiện ở các nước ASEAN		
	3. Lý thuyết hiện đại về mậu dịch quốc tế		
4	Lý thuyết chuẩn về mậu dịch quốc tế Cung – cầu. Đường cong ngoại thương và tỉ lệ mậu dịch Nguồn lực sản xuất vốn có và lý thuyết Heckscher – Ohlin Bài đọc thêm: Mô hình HOS	[1] Chương 3. Trang 72-98	CO2, CO5, CO6,
	4. Thuế quan – một hình thức hạn chế mậu dịch		
5-6	Những vấn đề chung về thuế quan Phân tích cân bằng cục bộ sự tác động của thuế quan Lý thuyết về cơ cấu thuế quan Phân tích cân bằng tổng quát về thuế quan Thuế quan tối ưu	[11] Chương 4. Trang 121-142.	CO2, CO3, CO5, CO6, CO7
	Bài đọc thêm. Thuế quan và chính sách thuế quan của Việt Nam		
	Kiểm tra giữa kỳ		
	5. Các hình thức hạn chế khác và đàm phán mậu dịch đa phương		
7	Quota nhập khẩu Những hàng rào mậu dịch phi thuế quan khác Khía cạnh kinh tế chính trị của chủ nghĩa bảo hộ GATT và vòng đàm phán Uruguay Tổ chức mậu dịch thế giới WTO	[1] Chương 5 Trang 150-188.	CO2, CO4, CO5, CO7
	Bài đọc. Các hình thức hạn chế mậu dịch phi thuế quan áp dụng ở Việt Nam Một hạn chế xuất khẩu tự nguyện: Oto Nhật		CO1, CO2, CO3, CO4,
	6. Liên kết kinh tế à sự di chuyển nguồn lực quốc tế		

8-9	<p>Các hình thức liên kết kinh tế quốc tế</p> <p>Phân tích cân bằng cục bộ</p> <p>Các điều kiện làm gia tăng hiệu quả phúc lợi của một liên hiệp quan thuế</p> <p>Các lợi ích tĩnh khác</p> <p>Quá trình hình thành và phát triển của một số hình thức liên kết kinh tế quốc tế</p>	[1] Chương 6. Trang 192-223.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7
Bài đọc thêm. Liên minh Châu Âu AFTA và lộ trình của Việt Nam			
7. Mậu dịch quốc tế và phát triển kinh tế			
10-11	<p>Vai trò của mậu dịch quốc tế đối với các nước phát triển</p> <p>Tỉ lệ mậu dịch ở các nước phát triển</p> <p>Xuất khẩu không ổn định của các nước đang phát triển</p> <p>Công nghiệp hóa ở các nước đang phát triển</p>	[1] Ch. 7. Tr 231-264.	CO2, CO3, CO6, CO7
Bài đọc. ODA ở các nước phát triển			
8. Sự di chuyển nguồn lực quốc tế			
12	<p>Thị trường vốn quốc tế</p> <p>Sự di chuyển vốn</p> <p>Phân tích tác động và hiệu quả</p> <p>Công ty đa quốc gia</p> <p>Di chuyển lao động quốc tế</p>	[1] Ch 8. Tr 269-298.	CO1, CO2, CO3, CO5, CO7
9. Thị trường ngoại hối và tỉ giá hối đoái			
13	<p>Thị trường ngoại hối</p> <p>Tỉ giá hối đoái</p> <p>Sự đầu cơ và rủi ro của hối đoái</p>	[1] Ch 9. Tr 301-326.	CO1, CO2, CO3, CO5, CO7
10. Cán cân thanh toán			
14	<p>Khái niệm</p> <p>Nguyên tắc hạch toán</p> <p>Những khoản mục của cán cân thanh toán quốc tế</p> <p>Cân đối bên trong và bên ngoài</p> <p>Các nhân tố ảnh hưởng</p>	[1] Ch 10. Tr 330-348.	CO1, CO2, CO4, CO5, CO6, CO7
11. Hệ thống tài chính và tiền tệ thế giới			
15	<p>Cơ chế hối đoái và ngoại thương</p> <p>Hệ thống Bretton Woods</p> <p>Sự sụp đổ của hệ thống Bretton Woods</p> <p>Liên minh tiền tệ Châu Âu</p>	[1] Chương 11 Trang 350-381	CO1, CO2, CO4, CO5, CO6, CO7
Bài đọc thêm. Phân tích khủng hoảng ở Mexico			

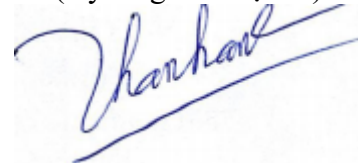
12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu.
- Phương tiện: âm thanh chất lượng.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2018

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

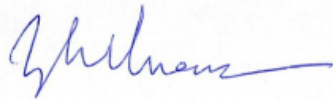
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Trần Trung Chuyển

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



NGND.GS.TS. Võ Tông Xuân